

Ngày 02/01/2019

**Phòng phân tích  
Công ty cổ phần  
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3,  
109 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú,  
Quận 7, Tp. HCM  
Điện thoại: (84-8) 5 413 5479  
Fax: (84-8) 5 413 5472  
Customer Service: (84-8) 5  
411 8855  
Call Center: (84-8) 5 413 5488  
E-mail:  
info@phs.vn/support@phs.vn  
Web: www.phs.vn

Trong tuần giao dịch cuối năm, tâm lý giao dịch của nhà đầu tư tương đối nhạy cảm khi chứng kiến loạt phiên giảm sâu của chứng khoán Mỹ và đà lao dốc của giá dầu. Thị trường một lần nữa thiếu vắng thanh khoản và chịu áp lực thoát hàng mạnh khiến cả hai chỉ số liên tục điều chỉnh. Trong đó chỉ số VN-Index chính thức đánh mất mốc điểm 900 trong khi HNX-Index đã có lúc tiến sát về vùng 100 điểm. Diễn biến tích cực duy nhất dành cho thị trường vào lúc này là diễn biến của khối ngoại khi động thái mua ròng duy trì ở hầu hết các phiên. Theo đó, nếu loại trừ giao dịch thỏa thuận bán ròng hơn 836 tỷ ở mã VCG trên sàn Hà Nội thì tính chung trên cả hai sàn, khối ngoại đã đảo chiều mua ròng gần 97 tỷ trong tuần qua.

Kết tuần, VN-Index đóng cửa tại mốc 892.54 điểm (-2.16%), với KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 123.6 triệu CP/ phiên (-6.0%), tương đương với giá trị GDKL đạt 2,389 tỷ đồng/ phiên (-16.2%).

Trong tuần vừa qua, áp lực bán hầu như áp đảo hoàn toàn, trong đó phải kể đến phiên giảm sàn bất ngờ của VIC (-6.5%) trong ngày thứ 6 kéo VN-Index giảm gần 20 điểm so với tuần trước đó. Ngoài ra, hai cổ phiếu khác trong nhóm VinGroup là VRE (-4.8%), VHM (-0.6%) cũng đồng loạt giảm điểm. Diễn biến tiêu cực tương tự cũng diễn ra ở các cổ phiếu thuộc nhóm ngân hàng CTG (-7.6%), VCB (-1.8%), MBB (-7.3%), dầu khí GAS (-5.5%), PVD (-8.3%) và bảo hiểm BVH (-6.6%), PGI (-3.5%), BMI (-0.4%). Trong khi đó, sự phân hóa lại là diễn biến chính của nhóm thực phẩm. Cụ thể, trong khi bộ đôi ngành bia giữ được đà tích cực SAB (+8.2%), BHN (+1.3%) thì 2 trụ cột khác là VNM (-2.0%), MSN (-1.4%) lại cùng chung tình trạng tiêu cực như VN-Index.

Trên sàn Hà Nội, diễn biến có phần tích cực hơn khi lực đỡ gia tăng trong 2 phiên cuối tuần. Tuy nhiên, nỗ lực tăng của HNX-Index đã không thể giúp chỉ số mở rộng đà tăng so với tuần trước đó. Chỉ số kết tuần tại mức 104.23 điểm (-0.21%), với KLGD KL bình quân đạt 31.5 triệu CP/ phiên (+0.3%), tương đương với giá trị GDKL bình quân đạt 459 tỷ/ phiên (+2.1%).

Trong tuần qua, áp lực giảm điểm lớn nhất trên sàn Hà Nội thuộc về bộ đôi xây dựng VCG (-13.4%), PVX (-8.2%) và VLXD VCS (-10.3%), VGC (-1.1%), VHL (-3.3%). Ngoài ra, sau đà lao dốc của giá dầu, các cổ phiếu dầu khí cũng chẳng tích cực hơn PVS (-6.2%), PVC (-8.0%), PVB (-5.4%). Trái lại, sự hồi phục xuất hiện ở các nhóm ngành trụ cột khác hỗ trợ chỉ số lấy lại những gì đã mất. Trong đó, cổ phiếu thực phẩm HHC (+41.3%) hỗ trợ tích cực nhất cho HNX-Index. Ngoài ra các cổ phiếu bảo hiểm PTI (+21.4%), VNR (+4.8%) và cảng biển PHP (+14.1%), VGP (+7.6%), DXP (+1.8%) cũng giữ được đà tăng tích cực khi đóng cửa kết năm.

Về diễn biến của khối ngoại, động thái mua ròng trở lại trên sàn HOSE với giá trị đạt 781.3 tỷ đồng, trong đó lực cầu tập trung ở các mã HPG (+297.2 tỷ), CTD (+196.3 tỷ), KDH (+150.8 tỷ), trong khi đó VRE (-91.9 tỷ), EIB (-66.7 tỷ), VJC (-61.2 tỷ) là những mã dẫn đầu trong danh sách bán ròng. Trên sàn Hà Nội, tính chung giao dịch thỏa thuận của khối ngoại tại VCG thì khối ngoại đẩy mạnh đã bán ròng mạnh 857.2 tỷ (22191.3%), lực cung tập trung chủ yếu ở các mã VCG (-848.8 tỷ), VC3 (-20.4 tỷ), SHS (-1.8 tỷ), trái lại VGC (+24.8 tỷ), PVS (+17.0 tỷ), DGC (+0.8 tỷ) là những mã được mua ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần giảm điểm thứ ba liên tiếp. Khối lượng giao dịch suy giảm và duy trì dưới mức bình quân 10 và 20 tuần hàm ý dòng tiền có sự thận trọng và đang đứng ngoài thị trường. Không những vậy, xu hướng giảm điểm vẫn đang được thể hiện rõ trên đồ thị tuần, khi chỉ số đang đóng cửa dưới hầu hết các đường MA tuần quan trọng, như MA 5, 13, 26. Bên cạnh đó, trên đồ thị ngày, xu hướng giảm ngắn hạn cũng đang tiếp diễn, khi chỉ số cũng duy trì đóng cửa dưới MA20, kèm chòm MA5,10,20 đang phân kỳ âm tiêu cực, cho thấy chỉ số có thể tiến xuống thử thách vùng hỗ trợ 880-885 điểm (vùng đáy cũ tháng 10/2018). Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng có diễn biến tương tự. Chỉ số tiếp tục có tuần suy giảm và duy trì đóng cửa dưới MA20, cho thấy xu hướng giảm vẫn đang tiếp diễn, ngưỡng hỗ trợ mạnh có thể là vùng tâm lý 100 điểm. Nhìn chung, thị trường đang nằm trong xu hướng giảm điểm, thị trường có thể vẫn chịu rủi ro tiến về các vùng hỗ trợ thấp hơn. Do đó, chúng tôi tiếp tục duy trì khuyến nghị, nhà đầu tư nên quan sát thị trường một cách thận trọng và cân nhắc giữ tỷ trọng danh mục ở mức an toàn nhằm tránh các rủi ro bất ngờ của thị trường.

# Tổng quan thị trường

## Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 24/12	Thứ 3 25/12	Thứ 4 26/12	Thứ 5 27/12	Thứ 6 28/12	Tr. bình
<b>HOSE</b>	<b>908.56</b>	<b>897.94</b>	<b>891.75</b>	<b>900.81</b>	<b>892.54</b>	<b>898.32</b>
Thay đổi +/-	-3.70	-10.62	-6.19	9.06	-8.27	-3.94
Thay đổi %	-0.41	-1.17	-0.69	1.02	-0.92	0.65
Khối lượng (tr.CP)	109.25	168.38	104.07	112.52	123.56	123.55
Giá trị (tỷ đồng)	2,125.0	2,923.5	2,062.2	2,294.7	2,541.7	2,389.4
Đầu tư nước ngoài	56.7	46.2	119.0	169.5	389.9	156.3
<b>HNX</b>	<b>103.34</b>	<b>102.44</b>	<b>102.28</b>	<b>103.99</b>	<b>104.23</b>	<b>103.26</b>
Thay đổi +/-	-1.11	-0.90	-0.16	1.71	0.24	-0.04
Thay đổi %	-1.06	-0.87	-0.16	1.68	0.23	-0.04
Khối lượng (tr.CP)	34.05	42.05	25.53	32.48	23.58	31.54
Giá trị (tỷ đồng)	618.3	574.7	339.9	404.7	355.1	458.52
Đầu tư nước ngoài	-876.2	23.7	-2.3	-2.3	-0.1	-171.44

### VN-Index



### HNX-Index



**TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần**
**HOSE**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
CLW	17.4	0.7	27.1%
DTT	8.9	3.8	21.3%
HAI	2.4	24,699.2	20.2%
HAS	10.0	4.0	15.9%
SII	17.2	1.2	15.6%
TMS	26.7	124.9	15.3%
PNC	18.0	0.1	12.1%
VAF	11.2	44.4	11.7%
VID	6.4	10.7	11.4%
PDN	69.0	1.2	10.4%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
TTE	10.8	1,352.2	-34.4%
IDI	7.2	10,123.3	-26.3%
ASM	7.8	15,997.2	-21.6%
HOT	21.7	18.2	-21.0%
QCG	4.6	11,195.8	-17.3%
SMA	13.1	18.0	-16.1%
TVB	24.2	1,569.1	-14.3%
DAT	13.7	0.2	-13.5%
TNA	11.3	372.3	-13.5%
DLG	1.5	12,427.5	-13.2%

**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	38.7	1,493.8	0.0%
HPG	31.0	850.0	3.3%
HDB	30.3	614.5	3.3%
MBB	19.5	574.7	-7.3%
TCB	25.9	488.5	-5.4%
GEX	22.2	481.0	-5.2%
EIB	14.1	479.7	0.4%
NVL	64.2	444.0	1.1%
CTD	160.0	426.5	1.0%
VNM	120.0	404.4	-2.0%

**HNX**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
HHC	118.8	480.7	41.3%
TTL	12.4	0.5	34.6%
SDA	5.1	0.4	33.4%
TET	35.0	0.3	29.6%
OCH	6.7	2,085.2	26.5%
PTI	21.5	72.7	21.4%
PVV	0.6	141.5	20.0%
CLH	17.0	0.2	19.6%
TFC	6.8	44.1	19.1%
SJC	2.6	171.7	17.9%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
HTP	5.0	3.7	-22.1%
HVA	2.8	700.1	-17.9%
DNY	3.6	1.7	-17.0%
DPS	0.6	488.8	-14.3%
SRA	42.5	212.4	-13.7%
TXM	8.0	0.9	-13.5%
VCG	22.6	55,437.7	-13.4%
HJS	22.0	1.2	-12.4%
DS3	3.9	488.3	-11.8%
SPI	0.7	435.6	-10.7%

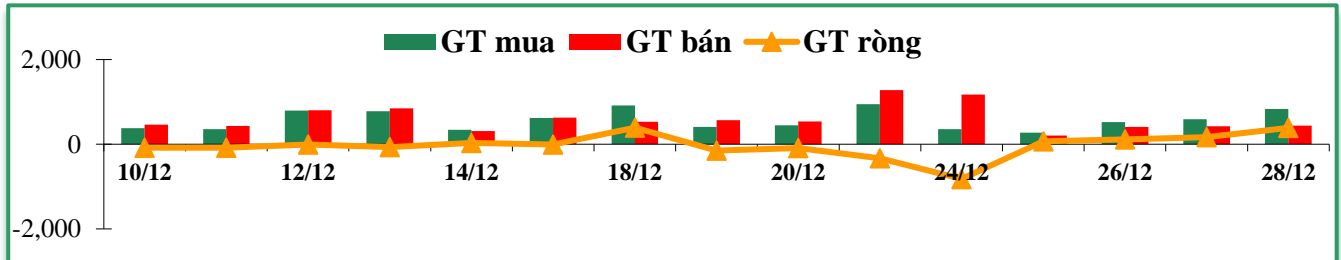
**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	22.6	1,375.4	-13.4%
ACB	29.6	503.7	0.7%
PVS	17.6	311.2	-6.2%
VGC	18.2	293.9	-1.1%
SHS	12.8	179.5	-5.8%
SHB	7.2	154.4	-2.7%
VCS	67.6	113.8	-10.3%
NVB	9.5	90.5	12.8%
TNG	16.6	85.7	-9.0%
AMV	38.0	65.9	-0.2%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán Tỷ đồng
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	
HOSE	67.7	-22%	50.0	-45%	2,513.1	-24%	1,731.8	-50%	781.3
HNX	3.8	-7%	36.6	518%	64.1	9%	921.3	1375%	-857.2
Tổng	71.5	-22%	86.5	-11%	2577.2	-23%	2653.2	-25%	-76.0

### Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



### HOSE

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	31.0	297.2	3.3%
CTD	160.0	196.3	1.0%
KDH	33.0	150.8	5.0%
BID	34.4	144.4	1.3%
AST	69.2	78.5	-2.0%
HDB	30.3	54.4	3.3%
VHC	95.0	49.4	5.6%
DXG	23.8	40.5	-1.6%
SSI	26.7	37.3	-4.3%
PC1	24.8	32.6	1.3%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VRE	27.9	(91.9)	-4.8%
EIB	14.1	(66.7)	0.4%
VJC	120.0	(61.2)	-3.4%
NVL	64.2	(58.7)	1.1%
PLX	53.0	(57.3)	-7.2%
CTG	19.3	(39.2)	-7.6%
HBC	17.4	(20.4)	-7.6%
GAS	86.6	(19.7)	-5.5%
VIC	95.3	(15.0)	-6.5%
KPF	33.2	(13.9)	0.3%

### HNX

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	18.2	24.8	-1.1%
PVS	17.6	17.0	-6.2%
DGC	46.0	0.8	-3.7%
DBC	26.0	0.7	-0.8%
API	22.5	0.4	0.6%
VNR	23.8	0.3	4.8%
HCC	14.5	0.3	-2.0%
CIA	22.5	0.3	-2.2%
WCS	133.0	0.3	1.4%
APS	3.1	0.2	3.6%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	22.6	(848.8)	-13.4%
VC3	24.6	(20.4)	3.3%
SHS	12.8	(1.8)	-5.8%
TC6	5.5	(1.4)	3.9%
VIT	11.4	(0.9)	5.7%
CEO	12.8	(0.5)	-8.0%
NTP	40.5	(0.5)	-5.2%
PTI	21.5	(0.4)	21.4%
TV2	131.8	(0.3)	1.5%
SHB	7.2	(0.2)	-2.7%

## Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

**© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

**PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

**Chi nhánh Quận 3**

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

**Chi Nhánh Thanh Xuân**

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn

Lương, Trung Hòa Nhân Chính,

Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

**Chi nhánh Tân Bình**

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

**Chi Nhánh Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex,

19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà

Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

**Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801